

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH THỦY  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 18 /2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Thanh Thủy, ngày 11 tháng 02 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích T - Sinh năm 1994

Bị đơn: Anh Dương Tuấn A - sinh năm 1990

Đều có địa chỉ: Khu Phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích T và anh Dương Tuấn A.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích T và anh Dương Tuấn A có 02 con chung là cháu Dương Thảo P – Sinh ngày 24/11/2013 và cháu Dương Đăng K – Sinh ngày 18/6/2015. Ly hôn hai bên tự nguyện thoả thuận giao cho anh Dương Tuấn A được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung là cháu P và cháu K kể từ tháng 02 năm 2025 cho đến khi cháu P, cháu K thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thoả thuận không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau ly hôn chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản nợ, tài sản cho vay, công sức: Chị Nguyễn Thị Bích T và anh Dương Tuấn A đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Bích T tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0003924 ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Thanh Thủy;
- Lưu HS - VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Trọng Tấn**